

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 024.39421030
GCNĐKKD số 0100111948
Cấp thay đổi lần 13 ngày 08/01/2024

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024,

Căn cứ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank) kính trình ĐHCĐ thường niên 2024 và nhiệm kỳ 2024-2029 xem xét, thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank. Cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết sửa đổi

Ngày 18/01/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (Luật các TCTD 2024). Theo kết quả rà soát, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank cần phải sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tuân thủ, phù hợp với quy định của Luật các TCTD 2024 và thống nhất với nội dung sửa đổi của Điều lệ VietinBank đang trình ĐHCĐ¹.

2. Một số nội dung chính sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank

- Số lượng thành viên HĐQT (Điều 7 dự thảo Quy chế) sửa đổi nhằm phù hợp khoản 1 Điều 69 Luật các TCTD 2024; khoản 1, 2 Điều 38 của Dự thảo Điều lệ VietinBank.

- Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT (Điều 8 dự thảo Quy chế) sửa đổi nhằm phù hợp khoản 2, 3 Điều 43 Luật các TCTD 2024; khoản 4, khoản 5 Điều 38; khoản 2 Điều 41 của Dự thảo Điều lệ VietinBank.

¹ Đối với Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, do nội dung chủ yếu dẫn chiếu đến các điều của Điều lệ VietinBank, nên việc sửa đổi Điều lệ đã bảo đảm Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank phù hợp Luật các TCTD 2024, vì vậy không cần thực hiện sửa đổi.

- Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT (Điều 12 dự thảo Quy chế): viện dẫn thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Dự thảo Điều lệ VietinBank.

- Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên HĐQT (Điều 13 dự thảo Quy chế) sửa đổi nhằm phù hợp khoản 1 Điều 48, khoản 5 Điều 72 Luật các TCTD 2024 và Điều 42 của Dự thảo Điều lệ VietinBank.

- Bổ sung điều quy định về trình báo cáo, công khai các lợi ích liên quan (Điều 24, 25 dự thảo Quy chế) nhằm phù hợp Điều 18, 20 của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

(Chi tiết nội dung sửa đổi Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT theo Dự thảo và Phụ lục chi tiết đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.

2. Ủy quyền cho HĐQT VietinBank thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung để phù hợp với Điều lệ VietinBank theo yêu cầu của NHNN (nếu có).

3. Giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh để phù hợp với Điều lệ VietinBank theo yêu cầu của NHNN (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|---|--|---|---|---|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| 1 | Điều 4. Các tài liệu liên quan | 1. Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010, Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung năm 2017. | Điều 4. Các tài liệu liên quan | 1. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024. | Cập nhật Luật các TCTD 2024 |
| 2 | Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị | 2. Hội đồng quản trị VietinBank có tối thiểu là 05 thành viên và tối đa là 11 thành viên, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. | Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị | 2. Hội đồng quản trị VietinBank có tối thiểu là 05 thành viên và <i>không quá</i> 11 thành viên. <i>Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 Thành viên độc lập, 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên phải là Thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành VietinBank.</i> Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. | Sửa đổi phù hợp khoản 1 Điều 69 Luật các TCTD 2024; khoản 1 Điều 38 Dự thảo Điều lệ |
| | | 3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Điều lệ VietinBank. | | 3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 6 Điều 38 Điều lệ VietinBank. | Sửa đổi cập nhật Khoản tương ứng tại Dự thảo Điều lệ |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|---|---|---|--|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| 3 | Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị | <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời đảm nhiệm chức vụ sau:</p> <p>1. Không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của VietinBank.</p> <p>2. Không được đồng thời là Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của VietinBank. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và Người quản lý khác của VietinBank.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là Người điều hành của VietinBank và tổ chức tín dụng khác.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương</p> | Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị | <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của VietinBank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:</p> <p>a) Người điều hành VietinBank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của VietinBank;</p> <p>b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VietinBank hoặc trường hợp VietinBank thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;</p> | Sửa đổi phù hợp khoản 2, 3 Điều 43 Luật các TCTD 2024; khoản 4, khoản 5 Điều 38; khoản 2 Điều 41 Dự thảo Điều lệ |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|---|---|---|--|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | đương của doanh nghiệp khác. | | <p>c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:</p> <p>a) Người điều hành của VietinBank;</p> <p>b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;</p> <p>c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.</p> | |
| 4 | Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị | <p>Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 39 Điều lệ VietinBank, Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>1. Quản trị VietinBank theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank vì lợi ích của VietinBank và của cổ đông.</p> <p>2. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, có toàn quyền nhân danh VietinBank để quyết định, thực hiện các</p> | Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị | <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ VietinBank.</p> | <p>Điều 39 Dự thảo Điều lệ đã quy định quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT nên không cần thiết quy định nội dung này trong Quy chế.</p> |

| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|------------------|---|-------------------------|----------|----------------|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | <p>quyền và nghĩa vụ của VietinBank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Định kỳ hàng năm, xem xét, đánh giá lại hệ thống kiểm soát nội bộ; đảm bảo việc thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và có hiệu quả.</p> <p>4. Chấp thuận các giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Điều lệ VietinBank.</p> <p>5. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ VietinBank.</p> <p>6. Quyết định cơ cấu tổ chức của trụ sở chính, chi nhánh, công ty con, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.</p> <p>7. Quyết định việc cổ phần hóa, tổ chức lại, giải thể và phá sản công ty con của VietinBank.</p> <p>8. Yêu cầu Tổng giám đốc/Phó tổng giám đốc/Giám đốc Khối/Kế toán trưởng/Giám đốc chi nhánh báo cáo, giải trình, trình Hội đồng quản trị các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, giao nhiệm vụ.</p> | | | |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|--|---|--|---|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | 9. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và các nguồn lực khác của VietinBank để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. | | | |
| 5 | Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị | 1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. | Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị | 1. <i>Tuân thủ</i> pháp luật, Điều lệ VietinBank, <i>ngợi quyết</i> , quyết định của Đại hội đồng cổ đông. | Sửa đổi Phù hợp khoản 1 Điều 48 Luật các TCTD 2024 |
| | | 4. Trong trường hợp vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có quyền: b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về ủy quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị khác chấp thuận | | 4. Trong trường hợp vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có quyền: b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về ủy quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị khác chấp thuận <i>trừ nội dung quy định tại các khoản 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 18 Điều 70 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2, 6, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 18, 22, 26 Điều 39 Điều lệ VietinBank.</i> | Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 72 Luật các TCTD 2024; khoản 6 Điều 42 Dự thảo Điều lệ VietinBank |
| | | 7. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo kịp thời, đầy đủ, chính | | 5. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho <i>VietinBank</i> về quyền lợi của | Sửa đổi Phù hợp khoản 7 Điều 48 |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|-----------------------------------|--|---------------------------------------|---|---|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | xác cho Chủ tịch Hội đồng quản trị VietinBank về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank. | | <i>mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VietinBank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.</i> | Luật các TCTD 2024, khoản 6 Điều 61 Dự thảo Điều lệ VietinBank |
| | | 5. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của VietinBank. 6. Trung thành với lợi ích của VietinBank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VietinBank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của VietinBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của VietinBank. | | Bỏ | Nội dung đã được quy định tại Điều 42 dự thảo Điều lệ VietinBank. |
| | | 10 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ VietinBank. | | 8. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, và <i>các quy định nội bộ VietinBank</i> | Sửa đổi câu chữ cho phù hợp thực tế NHCTVN |
| 6 | Điều 14. Nhiệm vụ và quyền | Chưa có | Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn | 8. <i>Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những vấn đề được Hội đồng quản</i> | Bổ sung nội dung này nhằm phù hợp |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|---|---|---|---|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị | | của Chủ tịch Hội đồng quản trị | <i>trị giao theo quy định nội bộ của VietinBank.</i> | thực tế hoạt động của NHCTVN |
| 7 | Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị | 1. Có quyền yêu cầu Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên VietinBank cung cấp thông tin không giới hạn về hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và các hoạt động khác của VietinBank. | Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị | 1. Có quyền yêu cầu Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên VietinBank cung cấp thông tin về hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và các hoạt động khác của VietinBank <i>theo quy định của Pháp luật, Điều lệ VietinBank và quy định nội bộ khác của VietinBank</i> | Sửa đổi nội dung nhằm phù hợp quy định của Pháp luật, của VietinBank |
| 8 | Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị | 2. Tần suất các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị a) Cuộc họp, hội nghị thường kỳ b) Cuộc họp, hội nghị bất thường | Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị | 2. Tần suất các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị a) Cuộc họp, hội nghị <i>định</i> kỳ b) Cuộc họp, hội nghị bất thường | Sửa đổi phù hợp khoản 2 Điều 43 của Dự thảo Điều lệ |
| 9 | Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản | 7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc | Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản | 7. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày ban hành | Sửa đổi nội dung bỏ việc gửi biên bản kiểm phiếu do pháp luật không quy định, nhằm phù hợp khoản 8 Điều 43 Dự thảo |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|--|---|---|---|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | kiểm phiếu. | | | Điều lệ, tình hình thực tế |
| 10 | Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc | <p>1. Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc nhằm bảo đảm thống nhất về tổ chức, tập trung về quản lý và phân cấp về điều hành.</p> <p>2. Cơ cấu tổ chức Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải được thường xuyên đánh giá, rà soát nhằm cập nhật thường xuyên nhằm bảo đảm sự linh hoạt trong kinh doanh, kịp thời trong hỗ trợ và chặt chẽ trong giám sát.</p> <p>3. Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, chức năng tuân thủ phải được đặc biệt chú trọng trong toàn hệ thống nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo sự phát triển bền vững của VietinBank.</p> <p>4. Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính và các đơn vị trực thuộc của VietinBank phải đảm bảo quy định rõ vai trò, chức</p> | Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của VietinBank | <p>1. Hội đồng quản trị quyết định <i>cơ cấu tổ chức của VietinBank</i> nhằm bảo đảm thống nhất về tổ chức, tập trung về quản lý và phân cấp về điều hành.</p> <p>2. <i>Cơ cấu tổ chức của VietinBank</i> phải được thường xuyên đánh giá, rà soát, cập nhật nhằm bảo đảm sự <i>phù hợp với hoạt động kinh doanh</i>, kịp thời trong hỗ trợ và chặt chẽ trong giám sát.</p> <p>3. <i>Cơ cấu tổ chức của VietinBank</i> phải được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, chức năng tuân thủ phải được đặc biệt chú trọng trong toàn hệ thống nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo sự phát triển bền vững của VietinBank.</p> <p>4. <i>Cơ cấu tổ chức của VietinBank</i> phải đảm bảo quy định rõ vai trò, chức năng của từng cấp điều hành nhằm tránh sự chồng chéo trong thực hiện chức năng và phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong công tác điều hành.</p> | Sửa đổi đảm bảo tính khái quát, phù hợp khoản 4 Điều 39 của Dự thảo Điều lệ VietinBank |



| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|------------------|--|--|---|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| | | năng của từng cấp điều hành nhằm tránh sự chồng chéo trong thực hiện chức năng và phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong công tác điều hành. | | | |
| 11 | | Chưa có | Mục 2: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH Điều 24. Trình báo cáo hàng năm | <i>Việc trình báo cáo hàng năm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 75 của Điều lệ VietinBank</i> | Bổ sung phù hợp Điều 18 - Trình báo cáo hàng năm, 20 – Công khai các lợi ích liên quan của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán |
| 12 | | Chưa có | Điều 25. Công khai các lợi ích liên quan | <i>Việc công khai lợi ích và người có liên quan của VietinBank thực hiện theo quy định tại Điều 60 của Điều lệ VietinBank</i> | |

| TT | Quy chế hiện tại | | Dự thảo Quy chế sửa đổi | | Căn cứ sửa đổi |
|----|-------------------------------------|--|--------------------------------------|--|--|
| | Điều, khoản | Nội dung | Điều, khoản | Nội dung | |
| 13 | | | Điều 34. Quy định chuyển tiếp | <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được bầu, bổ nhiệm trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 2, khoản 3 Điều 38 Quy chế này được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm.</p> <p>2. Hội đồng quản trị của VietinBank được bầu trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này được tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</p> | Bổ sung quy định chuyển tiếp theo quy định tại Điều 210 Luật các TCTD 2024 và Điều 83 dự thảo Điều lệ VietinBank |
| 14 | Điều 34. Điều khoản thi hành | Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank quyết định. | Điều 35. Điều khoản thi hành | <p>1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.</p> <p>2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank quyết định.</p> | Bổ sung ngày hiệu lực của Quy chế |



MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG | 1 |
| Điều 1. Mục đích | 1 |
| Điều 2. Phạm vi điều chỉnh..... | 1 |
| Điều 3. Đối tượng áp dụng | 1 |
| Điều 4. Các tài liệu liên quan..... | 1 |
| Điều 5. Giải thích từ ngữ | 2 |
| Chương II: CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 2 |
| Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị | 2 |
| Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị | 3 |
| Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị | 3 |
| Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị | 4 |
| Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị..... | 4 |
| Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị | 5 |
| Chương III: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 5 |
| Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị | 5 |
| Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị..... | 5 |
| Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị..... | 6 |
| Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị | 7 |
| Chương IV: CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 7 |
| Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị | 7 |
| Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị..... | 8 |
| Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị..... | 9 |
| Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản .. | 10 |
| Chương V: THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 11 |
| Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị | 11 |
| Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị | 11 |
| Chương VI: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN; BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 11 |
| Mục 1: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 12 |
| Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của VietinBank..... | 12 |
| Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị | 12 |



| | |
|---|-----------|
| Mục 2: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH | 15 |
| Điều 24. Trình báo cáo hàng năm | 15 |
| Điều 25. Công khai các lợi ích liên quan | 15 |
| Mục 3: MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 15 |
| Điều 26. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác | 15 |
| Điều 27. Mối quan hệ công tác với cổ đông..... | 15 |
| Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị..... | 15 |
| Điều 29. Mối quan hệ công tác với Ban kiểm soát..... | 16 |
| Điều 30. Mối quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank | 17 |
| Điều 31. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác..... | 19 |
| Điều 32. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị..... | 19 |
| Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH | 20 |
| Điều 33. Áp dụng quy định pháp luật..... | 20 |
| Điều 34. Quy định chuyên tiếp..... | 20 |
| Điều 35. Điều khoản thi hành..... | 21 |

✓

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
(Ban hành theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2024 của
Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là VietinBank).
- Xác định trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế được thiết lập để điều chỉnh:

- Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; tiêu chuẩn, điều kiện, xác định tư cách, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ, lợi ích và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị.
- Cơ chế, nguyên tắc hoạt động; chương trình, chế độ, điều kiện làm việc và quy định về phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị.
- Chế độ họp, biên bản họp và thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
- Mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với thành viên Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các bộ phận, cá nhân giúp việc cho Hội đồng quản trị.

Điều 4. Các tài liệu liên quan

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024.
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính

| | | |
|--|----------------|--------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 1/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách |

hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

6. Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
7. Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
8. Tiêu chuẩn ISO và các tài liệu liên quan khác.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

1. **Ban điều hành** theo Quy chế này bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VietinBank.

2. **Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành** là thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm vị trí Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của VietinBank.

3. **Đề cử** là việc một cổ đông cá nhân giới thiệu bản thân mình hoặc cá nhân khác; một cổ đông tổ chức giới thiệu đại diện của tổ chức mình hoặc cá nhân khác; một nhóm cổ đông đủ điều kiện được đề cử giới thiệu một hoặc một số cá nhân trong hoặc ngoài nhóm của mình làm các ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

4. **Đa số** có nghĩa là trên năm mươi phần trăm (50%).

Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ VietinBank cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.

Chương II:

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo chế độ tập thể, cá nhân phụ trách, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, minh bạch. Thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về mảng công việc được phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ, và chịu trách nhiệm tập thể trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị phải đảm bảo sự giám sát của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ VietinBank và các quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát hoạt động của VietinBank theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 2/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

4. Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

2. Hội đồng quản trị VietinBank có tối thiểu là 05 thành viên và không quá 11 thành viên. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 Thành viên độc lập, 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên phải là Thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành VietinBank. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 6 Điều 38 Điều lệ VietinBank.

4. Việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 37 Điều lệ VietinBank.

5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ VietinBank. Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của VietinBank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác

2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Người điều hành VietinBank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của VietinBank;

b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VietinBank hoặc trường hợp VietinBank thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;

c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 3/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

- a) Người điều hành của VietinBank;
- b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;
- c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ đương nhiên bị mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều 45 Điều lệ VietinBank.

2. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đương nhiên mất tư cách có trách nhiệm bàn giao ngay công việc cho thành viên Hội đồng quản trị khác được Hội đồng quản trị chỉ định.

Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập và duy trì hoạt động của các Ủy ban giúp việc như sau:

- a) Ủy ban Nhân sự;
- b) Ủy ban quản lý rủi ro;

Ngoài các Ủy ban nêu trên Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác nếu thấy cần thiết.

2. Nguyên tắc hoạt động của các Ủy ban

a) Mỗi Ủy ban sẽ hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động riêng do Hội đồng quản trị ban hành, trong đó tối thiểu phải có các nội dung sau:

- Cơ cấu, số lượng thành viên của Ủy ban;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và của từng thành viên của Ủy ban;
- Các kỳ họp định kỳ của Ủy ban;
- Các cuộc họp bất thường của Ủy ban;
- Thông qua các quyết định của Ủy ban.

b) Các Ủy ban là cơ quan tham mưu để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các định hướng, chủ trương, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Chức năng của các Ủy ban

Các Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập có các chức năng, nhiệm vụ chính sau đây:

- a) Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng và ban hành các chính

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 4/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

sách, quy chế nhằm thực hiện các nhiệm vụ quản trị của Hội đồng quản trị.

b) Tham mưu cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế theo lĩnh vực được phân công.

c) Kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành của VietinBank.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng Ủy ban được quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy Ban do Hội đồng quản trị ban hành theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.

4. Người đứng đầu các Ủy ban phải là thành viên Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị

1. Thư ký Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị cử theo quy định về công tác cán bộ của VietinBank.

2. Nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng quản trị giao.

Chương III:

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ VietinBank.

Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

Ngoài các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 42 Điều lệ VietinBank, Thành viên Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ VietinBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu bất cứ Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên và đơn vị có liên quan làm việc trực tiếp để nắm bắt tình hình hoạt động, triển khai thực hiện nghị quyết, quy định của Hội đồng quản trị.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, công việc theo phân công của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị về nhiệm vụ, công việc được phân công, ủy quyền.

4. Trong trường hợp vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ

| | | |
|--|----------------|--|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 5/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách <input checked="" type="checkbox"/> |

của mình, thành viên Hội đồng quản trị có quyền:

a) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện một hoặc một số việc trong lĩnh vực được Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công phụ trách/ủy quyền sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không ủy quyền, thành viên Hội đồng quản trị báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để giao/phân công, ủy quyền cho thành viên khác xử lý công việc hoặc phụ trách lĩnh vực trong thời gian vắng mặt/không thể thực hiện được nhiệm vụ.

b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về ủy quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị khác chấp thuận trừ nội dung quy định tại các khoản 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 18 Điều 70 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2, 6, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 18, 22, 26 Điều 39 Điều lệ VietinBank.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho VietinBank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VietinBank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.

6. Thành viên Hội đồng quản trị phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

7. Không được cạnh tranh bất hợp pháp với VietinBank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của VietinBank.

8. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, và các quy định nội bộ VietinBank.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ của mình. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm phụ trách chung, toàn diện hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; chỉ đạo các công việc của Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, các công việc lớn, quan trọng, những vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công các thành viên Hội đồng quản trị đầu

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 6/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

mỗi theo dõi, chỉ đạo, xử lý/đề xuất xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.

4. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ được phân công đầu mỗi phụ trách.

5. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, thực thi các chiến lược, kế hoạch kinh doanh, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị được phân công đầu mỗi phụ trách.

6. Thay mặt Hội đồng quản trị xử lý những vấn đề đột xuất, cấp bách, bất khả kháng có liên quan đến nguy cơ rủi ro cao về vốn, tài sản, danh tiếng, uy tín, thương hiệu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo yêu cầu phải xử lý khẩn cấp, ngay lập tức; sau đó Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo ngay Hội đồng quản trị trong cuộc họp gần nhất.

7. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua chủ trương, thống nhất về nguyên tắc, sau đó báo cáo tại phiên họp Hội đồng quản trị gần nhất đối với những vấn đề đã quyết định.

8. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những vấn đề được Hội đồng quản trị giao theo quy định nội bộ của VietinBank.

Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Có quyền yêu cầu Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên VietinBank cung cấp thông tin về hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và các hoạt động khác của VietinBank theo quy định của Pháp luật, Điều lệ VietinBank và quy định nội bộ khác của VietinBank.

2. Người được Thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

Chương IV:

CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị gồm:

a) Hội đồng quản trị tổ chức hội nghị để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các cơ chế, chính sách lớn hoặc các công việc quan trọng của VietinBank trên phạm vi toàn ngân hàng, một số đơn vị hoặc một/một số lĩnh vực hoạt động nhất định.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 7/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

b) Cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị (Cuộc họp Hội đồng quản trị).

c) Cuộc họp của Hội đồng quản trị với Ban điều hành.

d) Định kỳ, khi cần thiết hoặc theo đề nghị của các đơn vị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc với các đơn vị tại Trụ sở chính hoặc trực tiếp tại các đơn vị.

2. Tần suất các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Cuộc họp, hội nghị định kỳ.

b) Cuộc họp, hội nghị bất thường.

3. Các hình thức tổ chức cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Trực tiếp.

b) Trực tuyến.

Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị

Trình tự, thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Quy chế này được thực hiện như sau:

1. Thông báo mời họp

a) Thông báo mời họp được Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị theo một trong các hình thức quy định tại Điều lệ VietinBank đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký trước tại VietinBank.

b) Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

c) Các tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị trước khi cuộc họp diễn ra.

2. Điều kiện tổ chức cuộc họp của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự trực tiếp tại cuộc họp hoặc một hình thức khác theo quy định dưới đây:

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 13 Quy chế này.

- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.

- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Phiếu biểu

| | | |
|--|----------------|--|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 8/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách <input checked="" type="checkbox"/> |

quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp) chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

b) Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

3. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

a) Trong các cuộc họp trực tiếp hoặc phương tiện trực tuyến, các thành viên Hội đồng quản trị sẽ biểu quyết bằng phiếu, lời nói, giơ tay hoặc hình thức phù hợp khác đối với mỗi vấn đề sau khi được Chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết có thể là tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Trường hợp biểu quyết bằng phiếu, việc kiểm phiếu thực hiện tương tự như hình thức kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

b) Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng sẽ thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị).

c) Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

4. Gửi, lưu trữ biên bản, nghị quyết Hội đồng quản trị:

a) Biên bản họp hội đồng quản trị được lập theo quy định tại Điều 44 Điều lệ VietinBank. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký hoặc chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị/đại diện theo uỷ quyền dự họp khi Chủ tọa cuộc họp yêu cầu.

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật thì biên bản này có hiệu lực.

b) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị.

c) Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống VietinBank. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được sao gửi đến các đơn vị và cá nhân có trách nhiệm triển khai, tuân thủ và cần được biết để phối hợp thực hiện.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 9/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

d) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao, có trách nhiệm công bố các nội dung nghị quyết thuộc phạm vi phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

e) Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp đó phải được lưu tại Ban Thư ký Hội đồng quản trị và các đơn vị có liên quan.

Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp (hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Điều lệ VietinBank) có một (01) phiếu biểu quyết.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Trong cuộc họp của Hội đồng quản trị, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ.

Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 62 Điều lệ VietinBank được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng, giao dịch đó.

Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Để kịp thời giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị, hoặc qua email, fax và hình thức phù hợp khác.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết phải thông báo việc ủy quyền trước hoặc cùng thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 10/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

quản trị được Hội đồng quản trị giao tham gia giám sát việc kiểm phiếu.

5. Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải có sự giám sát của tối thiểu một thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Trường hợp chưa có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban kiểm soát). Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.

6. Đơn vị/cá nhân tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày ban hành.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VietinBank.

Chương V:

THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Các thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

2. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, các lợi ích khác, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của VietinBank theo quy định của Pháp luật và phải ghi thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của VietinBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị

1. Các thành viên Hội đồng quản trị xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và chấp hành nghiêm túc thời gian làm việc theo quy định chung của VietinBank; tham gia

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 11/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

đầy đủ và đúng giờ các cuộc họp theo thông báo của Hội đồng quản trị.

2. Đi công tác, hoặc vắng mặt ở cơ quan:

a) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt và không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình có thể ủy quyền cho 01 thành viên Hội đồng quản trị để điều hành, chỉ đạo thay Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy chế này. Hình thức ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của VietinBank phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc đợt công tác có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị kết quả đợt công tác ngoại trừ những vấn đề không liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

Chương VI:

BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN; BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mục 1:

BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của VietinBank

1. Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức của VietinBank (ngoại trừ cơ cấu tổ chức quản lý thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông) nhằm bảo đảm thống nhất về tổ chức, tập trung về quản lý và phân cấp về điều hành.

2. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải được thường xuyên đánh giá, rà soát, cập nhật nhằm bảo đảm sự phù hợp với hoạt động kinh doanh, kịp thời trong hỗ trợ và chặt chẽ trong giám sát.

3. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, chức năng tuân thủ phải được đặc biệt chú trọng trong toàn hệ thống nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo sự phát triển bền vững của VietinBank.

4. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải đảm bảo quy định rõ vai trò, chức năng của từng cấp điều hành nhằm tránh sự chồng chéo trong thực hiện chức năng và phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong công tác điều hành.

Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị

1. Nguyên tắc phân cấp, phân quyền

a) Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề chiến lược của VietinBank, các mục

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 12/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

tiêu chiến lược, kế hoạch hàng năm và các chính sách quản trị điều hành, văn bản khung của các nghiệp vụ trọng yếu hoặc những vấn đề mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết liên quan đến quản trị điều hành của VietinBank.

b) Hội đồng quản trị quyết định thẩm quyền, hạn mức, phạm vi quyết định của Tổng giám đốc đối với hoạt động của VietinBank đảm bảo Tổng giám đốc có thể đưa ra quyết định kịp thời trong điều hành hoạt động của VietinBank hàng ngày. Việc phân cấp, phân quyền được thể hiện trong các quy định nội bộ của VietinBank hoặc được lập thành văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Những trường hợp không có phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị thì hạn mức tối đa thuộc phạm vi giải quyết của Tổng giám đốc là mức cao nhất mà pháp luật, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý tài chính của VietinBank cho phép.

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc hoặc các thành viên Hội đồng quản trị ký các văn bản trình, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.

d) Tổng giám đốc ký các văn bản trình cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc hay đối với những vấn đề đã được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền.

e) Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng có thể ảnh hưởng xấu đến danh tiếng, sự ổn định của VietinBank hoặc phát sinh các vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, pháp luật, Hội đồng quản trị có thể can thiệp trực tiếp vào các vấn đề đã phân cấp, phân quyền cho Tổng giám đốc.

f) Ban điều hành có vai trò tham mưu, chịu trách nhiệm điều hành, thực thi các chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của VietinBank.

g) Tổng giám đốc là người đứng đầu bộ máy điều hành, chịu trách nhiệm cao nhất trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong điều hành hoạt động của VietinBank. Tổng giám đốc chủ động điều hành hoạt động VietinBank, giải quyết công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank và các quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc về quản trị, điều hành quy định tại Quy chế này.

h) Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo theo quy định/yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc các vấn đề tự xét thấy Hội đồng quản trị cần được biết nhằm đảm bảo Hội đồng quản trị thực hiện được vai trò và trách nhiệm của mình, phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động của VietinBank.

2. Đối với một số vấn đề cụ thể:

a) Quyết định phân cấp và ủy quyền về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 13/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

cố định thực hiện theo các quy định về quản lý đầu tư - xây dựng do Hội đồng quản trị ban hành và theo các nghị quyết, quyết định có liên quan của Hội đồng quản trị.

b) Quyết định phân cấp và ủy quyền các hợp đồng kinh tế liên quan tới cho vay vốn, vay vốn được thực hiện theo các quy định về tài chính, các Quy chế phân cấp, ủy quyền có liên quan do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành và các quy định của pháp luật.

c) Quyết định về công tác cán bộ: Thực hiện theo Quy chế quản lý cán bộ do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành.

d) Các nội dung ủy quyền khác được quy định cụ thể trong Quy chế phân cấp, ủy quyền do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành, quy chế quản lý tài chính của VietinBank.

3. Phân cấp duyệt kế hoạch:

a) Hội đồng quản trị phê duyệt chiến lược phát triển, chiến lược kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng năm của toàn hệ thống VietinBank; phê duyệt kế hoạch kinh doanh hàng năm của các công ty con thuộc VietinBank.

b) Tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai kế hoạch kinh doanh tới các Chi nhánh, các đơn vị sự nghiệp, công ty con trên cơ sở chiến lược và kế hoạch kinh doanh của VietinBank đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

4. Phân cấp trong công tác và phát triển mối quan hệ với cơ quan nhà nước, đối tác, cơ quan truyền thông.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền có quyền và nghĩa vụ nhân danh Hội đồng quản trị và nhân danh VietinBank khi quan hệ công tác với các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân bên ngoài.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện thay mặt ngân hàng trong các buổi làm việc hoặc tổ chức sự kiện với lãnh đạo của cơ quan cấp trên, với các ban ngành có liên quan, với các đối tác kinh doanh hoặc khách hàng lớn, khách hàng chiến lược, với cơ quan thông tấn báo chí... Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không tham dự được thì phân công thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một thành viên trong Ban điều hành thực hiện. Sau khi tham dự, Thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban điều hành đó có trách nhiệm báo cáo lại Chủ tịch Hội đồng quản trị về nội dung làm việc.

c) Tại các buổi làm việc và tiếp khách quan trọng của VietinBank phải có sự tham gia, chủ trì của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban điều hành hoặc thành viên Ban kiểm soát được phân công theo dõi mảng công việc có liên quan và các cán bộ có liên quan. Các phòng/ban có liên quan tại Trụ sở chính chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và lo hậu cần cho buổi làm việc hoặc tiếp khách theo chỉ đạo của người chủ trì.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 14/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị

a) Các hồ sơ Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt phải đảm bảo các thủ tục về hành chính, pháp lý và kèm theo đầy đủ các hồ sơ liên quan đã có ý kiến của các phòng/ban chức năng, các đơn vị thành viên theo đúng quy định, quy trình nghiệp vụ hiện hành.

b) Các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc cần phải trình Hội đồng quản trị;

c) Các văn bản trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc ký trình hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền ký trình.

d) Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.

Mục 2:

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 24. Trình báo cáo hàng năm

Việc trình báo cáo hàng năm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 75 của Điều lệ VietinBank.

Điều 25. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của VietinBank thực hiện theo quy định tại Điều 60 của Điều lệ VietinBank.

Mục 3:

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 26. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác

Thành viên Hội đồng quản trị phối hợp trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

1. Luôn luôn trung thành vì lợi ích của VietinBank;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;
4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 15/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có).

Điều 27. Mối quan hệ công tác với cổ đông

1. Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc điều phối sự tham gia của các cổ đông trong VietinBank. Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, phải có trách nhiệm cung cấp kịp thời và đầy đủ cho cổ đông những lượng thông tin cần thiết trong giới hạn được cung cấp; đồng thời phải giữ mối liên hệ chặt chẽ, mật thiết và thường xuyên, lâu dài với các cổ đông của VietinBank.

2. Mối quan hệ với các cổ đông lớn phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của VietinBank.

Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp; các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý các công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau, thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hay lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan bằng văn bản.

Điều 29. Mối quan hệ công tác với Ban kiểm soát

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát, tôn trọng tư cách khách quan độc lập của Ban kiểm soát.

2. Hội đồng quản trị tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phải có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.

3. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

4. Trưởng Ban kiểm soát có thể thông báo Hội đồng quản trị những vấn đề phát

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 16/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

sinh tại các cuộc họp của Ban kiểm soát nếu cần thiết.

5. Hội đồng quản trị phải được Ban kiểm soát thông báo kịp thời khi phát hiện trường hợp vi phạm của Người quản lý ngân hàng theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

6. Hàng tháng, Ban kiểm soát gửi cho Hội đồng quản trị báo cáo thực hiện công tác giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank trong quản trị, điều hành ngân hàng, trong đó có đề ra các biện pháp chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong quản trị điều hành VietinBank được phát hiện và giải pháp ngăn ngừa, khắc phục, hạn chế, loại trừ các sai phạm đó. Trên cơ sở các báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo toàn hệ thống VietinBank tiến hành khắc phục yếu kém, sai phạm và thực hiện các giải pháp kinh doanh hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

7. Hội đồng quản trị có quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu.

8. Định kỳ hàng năm, với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị tiến hành rà soát các công việc đã được các kiểm toán viên nội bộ thực hiện.

9. Với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính, thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ.

10. Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VietinBank.

11. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, thành viên Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

12. Hội đồng quản trị đảm bảo tất cả bản sao các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát cùng với việc cung cấp cho thành viên Hội đồng quản trị.

13. Trong thời hạn (15) mười lăm ngày kể từ ngày kết thúc các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất, Ban kiểm soát phải có thông báo bằng văn bản về các vấn đề kiểm tra đến Hội đồng quản trị. Việc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát không được cản trở hoạt động của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

14. Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Ban kiểm soát phải thông tin cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu

| | | |
|--|----------------|--|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 17/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách <input checked="" type="checkbox"/> |

khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác lập dịch vụ đó.

Điều 30. Môi quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm bổ nhiệm, tuyển dụng và duy trì ổn định Người điều hành VietinBank; kịp thời bãi nhiệm Người điều hành không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

2. Hội đồng quản trị quyết định và phân công nhiệm vụ cho Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong hoạt động của VietinBank.

3. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của những Người điều hành trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp họ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Hội đồng quản trị thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với Người điều hành một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank.

5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

a) Tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị/người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời thêm các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc khối hoặc Trưởng/phó Phòng/Ban/đơn vị phụ trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu cần).

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị họp hoặc phân công từng thành viên Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành chỉ đạo tổ chức họp sơ kết hàng quý theo cụm để các Giám đốc chi nhánh báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao quý trước và kế hoạch triển khai công việc, nhiệm vụ trong quý tiếp theo.

c) Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban điều hành chủ trì, người chủ trì mời Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan cùng tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp (nếu có). Tổng giám đốc phải gửi 01 bản nội dung kết luận cuộc họp để báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị.

d) Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ, đột xuất hoặc chuyên đề với Người quản lý, Người điều hành, Ban điều hành, Khối, Phòng/Ban/Đơn vị để chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao. Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì cuộc họp hoặc phân công thành viên Hội đồng quản trị chủ trì.

6. Chế độ Thông tin, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

a) Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho VietinBank thì Tổng giám đốc đề nghị với Hội đồng quản trị để

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 18/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông hoặc cơ quan có thẩm quyền khác.

b) Ban điều hành phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của VietinBank, đồng thời phải báo cáo Hội đồng quản trị các nội dung trên.

c) Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị các vấn đề có liên quan đến hoạt động điều hành kinh doanh của VietinBank và kết quả triển khai các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị hàng quý/năm và đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

d) Trong thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày kết thúc tháng, quý và năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của VietinBank cho Hội đồng quản trị.

e) Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành VietinBank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện.

f) Trong trường hợp phát hiện có rủi ro hoặc các sự cố có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, Ban điều hành và Người quản lý VietinBank phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách mảng công việc đó biết để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

g) Các văn bản của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc về chỉ đạo, điều hành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các văn bản hướng dẫn triển khai quy chế, cơ chế của Hội đồng quản trị đều phải được sao gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.

h) Ban điều hành có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ được phân công, tiếp cận thông tin, báo cáo trong thời gian ngắn nhất.

Điều 31. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác

1. Hội đồng quản trị VietinBank tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành, cán bộ, người lao động trong hệ thống VietinBank (gọi tắt là cán bộ, người lao động) tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế trong và ngoài nước nhằm trau dồi trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành. Việc tham gia các khóa đào tạo, hội thảo của các đối tượng trên không được ảnh hưởng đến công việc chung của VietinBank.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 19/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

2. Riêng việc cử cán bộ, các đoàn công tác VietinBank tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế tại nước ngoài, Tổng giám đốc đề xuất và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị VietinBank xem xét, quyết định.

Điều 32. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị

1. Nguyên tắc, cách thức kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra giám sát là công việc được tiến hành thường xuyên, liên tục và toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động của VietinBank.

b) Bảo đảm hiệu quả, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đem lại tác động tích cực cho hoạt động của VietinBank.

c) Thành lập Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các Ủy ban khác (nếu cần) để giúp Hội đồng quản trị thực hiện giám sát của quản lý cấp cao.

2. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

a) Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

b) Xây dựng và tổ chức giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động, các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

c) Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát việc vận hành, duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin.

d) Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

e) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về hệ thống kiểm soát nội bộ.

f) Việc thực hiện trách nhiệm của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc/Giám đốc Khối, các Đơn vị và người có thẩm quyền trong việc triển khai hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động, các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

g) Các nội dung về giám sát rủi ro theo quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.

3. Hội đồng quản trị áp dụng các hình thức kiểm tra, giám sát, bao gồm nhưng không giới hạn các hình thức sau:

a) Qua các hệ thống thông tin quản lý của VietinBank.

b) Qua báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

c) Qua làm việc trực tiếp theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu Hội đồng quản trị.

| | | |
|--|----------------|----------------------|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 20/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách ✓ |

- d) Qua việc thành lập đoàn kiểm tra, thẩm tra, xác minh.
- e) Qua các hình thức khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ VietinBank.

Chương VII:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Áp dụng quy định pháp luật

1. Việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị áp dụng quy định của Quy chế này, Điều lệ VietinBank và quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan tới tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ngân hàng thương mại cổ phần.

2. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với quy định của Pháp luật Việt Nam thì áp dụng các quy định của Pháp luật Việt Nam.

3. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với Điều lệ VietinBank thì áp dụng quy định tại Điều lệ VietinBank.

Điều 34. Quy định chuyển tiếp

1. Thành viên Hội đồng quản trị được bầu, bổ nhiệm trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quy chế này được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm.

2. Hội đồng quản trị của VietinBank được bầu trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này được tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Minh Bình

| | | |
|--|----------------|--|
| QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT | Lần ban hành: | Trang: 21/21 |
| NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | Lần sửa đổi: 0 | Văn bản chính sách <input checked="" type="checkbox"/> |

